

Số: 3859 /QĐ-UBND

Cần Thơ, ngày<sup>08</sup> tháng 11 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 từ nguồn thu hợp pháp của Bệnh viện Phụ sản thành phố Cần Thơ dành để đầu tư**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;*

*Căn cứ Quyết định số 1242/QĐ-UBND ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc phê duyệt dự toán thực hiện cơ chế tự chủ về tài chính theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ đối với Bệnh viện Phụ sản thành phố Cần Thơ;*

*Căn cứ Thông báo số 80/TB-UBND ngày 04 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về phiên họp Ủy ban nhân dân thành phố thường kỳ tháng 10 năm 2022;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 2982/SKHĐT-THQH ngày 11 tháng 10 năm 2022.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Giao tổng số 191,389 tỷ đồng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 từ nguồn thu hợp pháp của Bệnh viện Phụ sản thành phố Cần Thơ dành để đầu tư, cụ thể như sau:

1. Vốn phân bổ chi tiết là 49,390 tỷ đồng, trong đó:
  - a) Vốn chuẩn bị đầu tư: 653 triệu đồng.
  - b) Vốn thực hiện dự án: 48,737 tỷ đồng.
2. Vốn chưa phân bổ chi tiết 141,999 tỷ đồng

*(Đính kèm danh mục chi tiết dự án)*



**Điều 2.**

1. Bệnh viện Phụ sản thành phố Cần Thơ căn cứ danh mục dự án và mức vốn bố trí trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 được giao tại Điều 1 Quyết định này:

a) Khẩn trương triển khai thực hiện dự án, đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng và tiết kiệm trong đầu tư. Tiếp tục hoàn thiện thủ tục đầu tư các dự án khởi công mới, dự kiến bố trí kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 theo quy định, làm cơ sở giao chi tiết hết kế hoạch vốn chưa phân bổ.

b) Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ, cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và cơ quan có liên quan trong quá trình triển khai thực hiện dự án đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật.

c) Trong quá trình thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, khi có những tác động làm ảnh hưởng đến khả năng huy động vốn theo dự kiến nêu trên, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, điều chỉnh cho phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn của đơn vị, không để xảy ra tình trạng nợ đọng xây dựng cơ bản.

2. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính hướng dẫn Sở Y tế, Bệnh viện Phụ sản thành phố Cần Thơ tổ chức thực hiện đảm bảo đúng trình tự, thủ tục và quy định của pháp luật.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Y tế, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Cần Thơ, Giám đốc Bệnh viện Phụ sản thành phố Cần Thơ và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. /

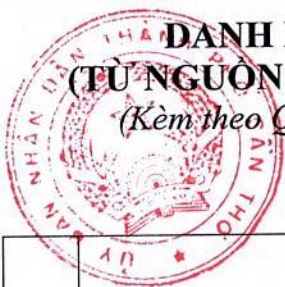
**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính;
- TT. HĐND TP;
- CT, PCT UBND TP;
- VP UBND TP (3D);
- Công TTĐT TP;
- Lưu: VT, BN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Thực Hiện**



**DANH MỤC DỰ ÁN KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021 - 2025**  
**(TỪ NGUỒN THU HỢP PHÁP DÀNH ĐỂ ĐẦU TƯ CỦA BỆNH VIỆN PHỤ SẢN THÀNH PHỐ CẦN THƠ)**

*(Kèm theo Quyết định số 3859 /QĐ-UBND ngày 08 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ)*

*Đvt: Triệu đồng*

| TT        | Danh mục dự án                                                                                                     | Địa điểm xây dựng | Nhóm dự án A/B/C | Thời gian khởi công - hoàn thành | Quyết định chủ trương đầu tư/phê duyệt dự toán |                                |                                            | Vốn giải ngân từ khởi công đến năm 2020 | Kế hoạch vốn trung hạn giai đoạn 2021-2025 | Ghi chú |
|-----------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|------------------|----------------------------------|------------------------------------------------|--------------------------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------|---------|
|           |                                                                                                                    |                   |                  |                                  | Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành       | TMĐT                           |                                            |                                         |                                            |         |
|           |                                                                                                                    |                   |                  |                                  |                                                | Tổng số (tất cả các nguồn vốn) | Trong đó:<br>Nguồn thu hợp pháp của đơn vị |                                         |                                            |         |
|           | <b>TỔNG SỐ=A+B</b>                                                                                                 |                   |                  |                                  |                                                | <b>50.043</b>                  | <b>50.043</b>                              | <b>-</b>                                | <b>191.389</b>                             |         |
| A         | Vốn chưa phân bổ chi tiết                                                                                          |                   |                  |                                  |                                                |                                |                                            |                                         | 141,999                                    |         |
| B         | Vốn phân bổ chi tiết                                                                                               |                   |                  |                                  |                                                | 50.043                         | 50.043                                     | -                                       | 49.390                                     |         |
| <b>I</b>  | <b>Vốn chuẩn bị đầu tư</b>                                                                                         |                   |                  |                                  |                                                | <b>653</b>                     | <b>653</b>                                 | <b>-</b>                                | <b>653</b>                                 |         |
| 1         | Dự án Cải tạo và mở rộng khoa Phẫu thuật gây mê – Hồi sức tích cực – Chống độc Bệnh viện Phụ sản thành phố Cần Thơ | Ninh Kiều         | C                | 2022-2023                        | 1076/QĐ-BVPS ngày 19/7/2022                    | 653                            | 653                                        |                                         | 653                                        |         |
| <b>II</b> | <b>Vốn thực hiện dự án</b>                                                                                         |                   |                  |                                  |                                                | <b>49.390</b>                  | <b>49.390</b>                              | <b>-</b>                                | <b>48.737</b>                              |         |
| 1         | Dự án Cải tạo và mở rộng khoa Phẫu thuật gây mê – Hồi sức tích cực – Chống độc Bệnh viện Phụ sản thành phố Cần Thơ | Ninh Kiều         | C                | 2023-2024                        | 1075/QĐ-BVPS ngày 19/7/2022                    | 49.390                         | 49.390                                     |                                         | 48.737                                     |         |